

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BL  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HSST  
Ngày 05/01/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BL – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông: Trần Văn Tuấn

2/ Ông: Điều Hải

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phạm Tân Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã BL.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Mai Hồng – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã BL, tỉnh BP. Tòa án nhân dân thị xã BL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

**Vũ Đình Kh,** (tên gọi khác Cu Anh; Bình) sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, khu phố PhB, phường AL, thị xã BL, tỉnh BP; Chỗ ở: Không có nơi ở ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Vũ Văn Kha (đã chết) và bà: Đỗ Thị Kim Ph, sinh năm 1964; Có 01 người con tên Trương Gia Ngh, sinh năm 2007; Bị cáo không có anh, chị, em; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/6/2015 bị Ủy ban nhân dân phường AL ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 128/QĐ-UBND với thời hạn 03 tháng, ngày 18/9/2015 chấp hành xong; Ngày 20/5/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã BL ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 07/QĐ-TA với thời hạn 12 tháng, ngày 13/6/2017 chấp hành xong. Ngày 18/9/2017 có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản bị bắt quả tang, tạm giữ sau đó tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt

*Người bị hại:*

**Trần Thị D,** sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 05, khu phố PL, phường PhĐ, thị xã BL, tỉnh BP.

### **NỘI D VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL truy tố về hành vi phạm tội như sau: Bị cáo là đối tượng sống lang thang không có nơi ở ổn định. Vào khoảng 05 giờ ngày 18/9/2017, bị cáo đi bộ đến đoạn đường Hùng Vương, thuộc tổ 04, khu phố PhB, phường AL, thị xã BL (khu vực chợ BL) tìm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền sử dụng ma túy. Khi đang đi, bị cáo phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Fanlim, biển số kiểm soát 93H2-0705 của bà Trần Thị D dựng trên lề đường, trên xe có một sọt nhựa màu đen. Bị cáo thấy có sẵn chìa khóa trên ổ công tắc điện nên đã lén lút leo lên xe, khởi động máy điều khiển xe chạy đi nhưng bị vướng dây khóa bánh trước không chạy được, lúc này bà D phát hiện và tri hô. Bị cáo bỏ xe chạy bộ thì bị ông Nguyễn Thành N đứng ở gần đó dùng xe mô tô đuổi theo bắt giữ chở về vị trí bị cáo chiếm đoạt xe, cùng lúc Công an phường AL đi tuần tra đến tiếp nhận vụ việc lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ tang vật gồm: 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số kiểm soát 93H2-0705, số máy: L1P52FMH-021987, số khung: DCH033TT, 01 (một) sọt nhựa màu đen kích thước (33 x 50x 26) cm, 01 (một) khóa dây bằng kim loại, bên ngoài bọc nhựa màu xanh, đường kính 1,5 cm, chiều dài 61,5 cm

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã BL, kết luận:

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số kiểm soát 93H2-0705, số máy: L1P52FMH-021987, số khung: DCH033TT, xe đã qua sử dụng, trị giá 2.600.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm ngàn đồng*).

- 01 (một) sọt nhựa màu đen, đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng (*Hai mươi ngàn đồng*).

- 01 (một) khóa dây bằng kim loại, bên ngoài bọc nhựa màu xanh, đường kính 1,5 cm, chiều dài 61,5 cm trị giá 50.000 đồng (*Năm mươi ngàn đồng*).

Tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là 2.670.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm bảy mươi ngàn đồng*).

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã BL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Trần Thị D 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số kiểm soát 93H2-0705, số máy: L1P52FMH-021987, số

khung: DCH033TT, 01 (một) sọt nhựa màu đen kích thước (33 x 50x 26) cm, 01 (một) khóa dây bằng kim loại, bên ngoài bọc nhựa màu xanh, đường kính 1,5 cm, chiều dài 61,5 cm. Bà D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 37/Ctr – VKS ngày 23/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL truy tố bị cáo Vũ Đình Kh về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã BL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã BL, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình gây ra. Đó là vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 18/9/2017 tại tổ 4, khu phố PhB, phường AL, thị xã BL, tỉnh BP bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Fanlim biển số kiểm soát 93H2-0705 của bà Trần Thị D thì bị phát hiện và bị bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại tại Cơ quan điều tra. Phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra vụ án, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và tang vật thu giữ được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực trách nhiệm hình sự. Trị giá tài sản mà bị cáo

chiếm đoạt của người bị hại là 2.670.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay có đầy đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Vũ Đình Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 18, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Tuy nhiên, khi bị cáo vừa lên lút khởi động máy xe của người bị hại định chạy đi nhưng do bánh xe trước bị khóa nên bị cáo không chạy được và bị phát hiện, bắt giữ nên bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản của người bị hại là trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 18 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xét về nhân thân của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 02 tiền sự đó là: Ngày 18/6/2015 bị cáo bị Ủy ban nhân dân phường AL ra Quyết định số 128/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng, ngày 18/9/2015 bị cáo chấp hành xong quyết định trên. Ngày 20/5/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã BL ra Quyết định số 07/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, ngày 13/6/2017 bị cáo chấp hành xong quyết định trên. Bản thân bị cáo là con nghiện, lẽ ra sau khi chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị cáo phải cố gắng cai nghiện, lao động để nuôi sống bản thân, trái lại bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm bán lấy tiền để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi

phạm tội mà bị cáo đã gây ra và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục bị cáo và làm gương cho kẻ khác.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đồng thời, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng Điều 52 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 18, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về tang vật của vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Fanlim, màu xanh, biển số kiểm soát: 93H2-0705, số khung: DCH033TT- 021987, số máy: L1P52FMH 021987 do ông Nguyễn Quyền A, Hộ khẩu thường trú tại ấp 03 B, xã MH, huyện ChTh, tỉnh BP đứng tên đăng ký. Chiếc xe trên ông Nguyễn Quyền A đã bán lại cho bà Trần Thị D nhưng chưa làm thủ tục thay đổi giấy đăng ký xe. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà D là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) cái sọt nhựa màu đen kích thước (33 x 50x 26) cm; 01 (một) khóa dây bằng kim loại, có bọc nhựa màu xanh dài 61,5cm, đường kính 1,5cm là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị D. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà D là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định “*Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm*” “*Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng*”. Do đó, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng của vụ án, xử lý án phí là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Từ các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố bị cáo **Vũ Đình Kh** (Tên gọi khác Cu Anh, Bình) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 18, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Vũ Đình Kh** 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2017

2/ Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Đình Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã BL;
- Công an thị xã BL;
- THA DS thị xã BL;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ công an tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**

**Nguyễn Hữu Đức**